

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực: Qua bài kiểm tra, hình thành và phát triển cho HS các năng lực sau:

- Năng lực tự học, sử dụng ngôn ngữ Tiếng việt, năng lực cảm thụ thẩm mỹ, năng lực tạo lập văn bản.
- Năng lực đọc hiểu các văn bản truyện Truyền kỳ và thơ Song thất lục bát theo đặc trưng thể loại.
- Viết được đoạn văn phân tích một đoạn thơ (Thơ Song thất lục bát).
- Viết được bài văn NLXH bày tỏ suy nghĩ về vấn đề cần giải quyết

2. Phẩm chất: Nghiêm túc, chăm chỉ, tự giác, trung thực khi làm bài kiểm tra.

II. KHUNG MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ

1. Khung ma trận

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Mức độ đánh giá			Tổng % điểm
			Tự luận			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
			Tỉ lệ	Tỉ lệ	Tỉ lệ	
I	ĐỌC	VB văn học: Thơ Song thất lục bát	20%	30%	10%	60%
II	VIẾT	NLVH: Viết bài văn phân tích một tác phẩm VH (Thơ Đường luật)	0	10%	30%	40%
Tổng số câu (7 câu)			2*	3*	2*	
Tổng số điểm			2,0	4,0	4,0	10
Tỉ lệ %			60%		40%	
Tổng			100%			

2. Bản đặc tả

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Đọc hiểu	Thơ song thất lục bát (ngữ liệu ngoài SGK)	Nhận biết - Nhận biết được thể thơ, cách gieo vần, ngắt nhịp, các chi tiết thơ... - Nhận biết các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản. Thông hiểu - Hiểu được tình cảm, thái độ của tác giả gửi gắm trong văn bản. - Phân tích tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ. Vận dụng - Liên hệ văn bản với bản thân, văn bản với bối cảnh... - Trình bày ý kiến, quan điểm, suy nghĩ, bài học.	2	3	1
II	Viết	Viết bài văn NLXH về một vấn đề cần giải quyết	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận xã hội. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Giới thiệu được vấn đề nghị luận và mô tả được những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận xã hội. Thông hiểu: - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn	1*	1*	1*

			đề bàn luận. - Trình bày được các giải pháp khả thi và có sức thuyết phục. - Phương thức biểu đạt: Nghị luận kết hợp tự sự, miêu tả và biểu cảm. - Vận dụng các kĩ năng, thao tác lập luận một cách nhuần nhuyễn, linh hoạt. - Thể hiện sâu sắc quan điểm, cá tính trong bài viết về vấn đề xã hội. - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.			
Tổng điểm				3	4	2
Tỉ lệ %				20%	40%	40%
Tỉ lệ chung				60%		40%

IV. ĐỀ KIỂM TRA

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Bác già, tôi cũng già rồi,
 Biết thôi, thôi thế thì thôi mới là!
 Muốn đi lại tuổi già thêm nhác,
 Trước ba năm gặp bác một lần;
 Cầm tay hỏi hết xa gần,
 Mừng rằng bác hãy tinh thần chưa can.
 Kể tuổi tôi còn hơn tuổi bác,
 Tôi lại đau trước bác mấy ngày;
 Làm sao bác vội về ngay,
 Chợt nghe, tôi bỗng chân tay rụng rời.
 Ai chẳng biết chán đời là phải,
 Sao vội vàng đã mái lên tiên;
 Rượu ngon không có bạn hiền,
 Không mua không phải không tiền không mua.
 Câu thơ nghĩ đắn đo không viết,
 Viết đưa ai, ai biết mà đưa.
 Giường kia treo cũng hững hờ ⁽¹⁾,
 Đàn kia gãy cũng ngẩn ngơ tiếng đàn ⁽²⁾.
 Bác chẳng ở, dầu van chẳng ở,
 Tôi tuy thương, lấy nhớ làm thương;
 Tuổi già hạt lệ như sương,
 Hơi đâu chuốc lấy hai hàng chứa chan!

(Trích “**Khóc Dương Khuê**” - Nguyễn Khuyến)

* Dương Khuê (1839 – 1902) người làng Vân Đình, tổng Phương Đình, tỉnh Hà Đông (nay là thành phố Hà Nội), đỗ tiến sĩ năm 1868, là bạn thân của Nguyễn Khuyến. Bài thơ được viết năm 1902 khi Nguyễn Khuyến nghe tin Dương Khuê mất.

Thực hiện các yêu cầu:**Câu 1 (1,0 điểm).** Xác định thể thơ và nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ**Câu 2 (0,5 điểm).** Chỉ ra cách gieo vần trong đoạn thơ:**Câu 3 (1,0 điểm).** Nêu ngắn gọn nội dung của đoạn thơ**Câu 4 (1,0 điểm).** Phân tích ý nghĩa của cách xưng hô “Tôi -Bác” trong đoạn thơ.**Câu 5 (1,5 điểm).** Xác định và phân tích tác dụng của 1 biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ:

Kể tuổi tôi còn hơn tuổi bác,
 Tôi lại đau trước bác mấy ngày;
 Làm sao bác vội về ngay,
 Chợt nghe, tôi bỗng chân tay rụng rời.

Câu 6 (1,0 điểm). Nêu ý nghĩa sâu sắc đoạn thơ đem lại cho em (Trình bày bằng một đoạn văn từ 5-7 câu).**PHẦN II: VIẾT (4.0 điểm)****Câu 2 (4,0 điểm).** Là học sinh, em làm thế nào để rèn luyện cho bản thân tính kỷ luật? Viết bài văn khoảng 400 chữ bày tỏ suy nghĩ của em.

.....Hết.....

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. Đọc hiểu	1	- Song thất lục bát - Phương thức biểu cảm	0,5 0,5
	2	Gieo vần linh hoạt: vần chân kết hợp với vần lưng	0,5
		- Đoạn thơ thể hiện nỗi đau xót, thương tiếc và cô đơn của tác giả khi người bạn tri kỷ – bác Dương – qua đời.	0,5
	3	- Thể hiện tình bạn đậm đà, sâu sắc	0,5
	4	- Cách gọi giản dị, mộc mạc ấy gợi nên tình bạn tri kỷ giữa hai người già cùng thời; không có khoảng cách, chỉ còn lại sự đồng cảm sâu sắc và thương mến chân thành. - Làm cho lời thơ như lời trò chuyện giữa hai người bạn tri âm, giúp cảm xúc thương tiếc, buồn đau trước sự ra đi của bạn được bộc lộ tự nhiên, thấm đẫm chất nhân văn và tình người.	0,5 0,5
	5	- HS có thể chỉ rõ 1 trong 2 BPTT: Nói giảm nói tránh (Bác vội về ngay) hoặc nói quá (Chợt nghe tôi bỗng chân tay rụng rời) - Tác dụng: + Biện pháp nói giảm, nói tránh trong câu “ <i>Bác vội về ngay</i> ” giúp giảm nhẹ nỗi đau mất mát, diễn tả cái chết bằng cách nói tinh tế, nhân văn, thể hiện sự trân trọng và thương tiếc bạn hiền. + Biện pháp nói quá trong câu “ <i>Chợt nghe, tôi bỗng chân tay rụng rời</i> ” diễn tả nỗi bàng hoàng, đau đớn tột cùng của nhà thơ khi nghe tin bạn mất, làm nổi bật tình cảm gắn bó sâu sắc giữa hai người.	0,5 0,75
	6	- Về hình thức: viết đủ số lượng câu, diễn đạt đúng ngữ pháp và không mắc lỗi chính tả - Về nội dung: + Qua nỗi đau mất bạn, nhà thơ bộc lộ triết lý nhân sinh sâu sắc: con người cần trân trọng tình bạn, trân trọng cuộc sống, bởi tuổi già và cái chết là quy luật không thể tránh. + Đoạn thơ giúp em biết trân trọng tình bạn hơn	1,0 đ 0,25 0,25 0,5
II. Viết	1	*Hình thức + Đảm bảo dung lượng 400 chữ + Đúng hình thức bài văn (Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề) * Nội dung a Mở bài: Giới thiệu về chủ đề nghị luận b. Thân bài: - Kỷ luật là biết tuân thủ những quy định, nguyên tắc chung, sống và học tập có nề nếp, trật tự. - Trong học tập, kỷ luật giúp em sắp xếp thời gian hợp lý, hoàn thành bài tập đúng hạn, giữ gìn nội quy lớp học. Nhờ đó, em có thể tiến bộ từng ngày, đạt được mục tiêu học tập của mình. - Để rèn luyện đức tính kỷ luật, trước hết em cần xây dựng kế hoạch rõ ràng cho từng ngày, từng tuần và nghiêm túc thực hiện.	4,0 đ 0,25 0,25 0,5 2,5

	Em cũng phải rèn ý chí tự giác, không phụ thuộc vào sự nhắc nhở của cha mẹ hay thầy cô. Khi gặp khó khăn, thay vì than phiền, em cố gắng tìm cách vượt qua, học hỏi từ sai lầm để tiến bộ hơn. Bên cạnh đó, việc đặt ra mục tiêu nhỏ và hoàn thành từng bước cũng giúp em hình thành thói quen kỷ luật, bền bỉ lâu dài. c. Kết bài: - Tính kỷ luật không tự nhiên có, mà phải được rèn luyện mỗi ngày bằng ý chí và sự cố gắng. Nếu biết giữ vững hai phẩm chất ấy, em tin rằng mình sẽ trở thành một người học sinh có trách nhiệm, tự tin và thành công hơn trong tương lai. <i>* Lưu ý:</i> - Không cho điểm những bài viết có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực, trái pháp luật và trái thuần phong mỹ tục Việt Nam. - Khuyến khích những bài viết thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt hiệu quả, mới mẻ, linh hoạt, sáng tạo.	0,5
--	--	-----

BGH DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TTCM DUYỆT

NGƯỜI RA ĐỀ

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Vũ Thị Thanh Thúy

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

*Bác Dương thôi đã thôi rồi,
Nước mây man mác ngậm ngùi lòng ta.
Nhớ từ thưở đăng khoa ngày trước,
Vẫn sớm hôm tôi bác cùng nhau;
Kính yêu từ trước đến sau,
Trong khi gặp gỡ khác đâu duyên trời?
Cũng có lúc chơi nơi dăm khách,
Tiếng suối nghe róc rách lưng đèo;
Có khi từng gác cheo leo,
Thú vui con hát lựa chiều cầm xoang.
Cũng có lúc rượu ngon cùng nhấp,
Chén quỳnh tương ăm ắp bầu xuân.
Có khi bàn soạn câu văn,
Biết bao đông bích, điển phần trước sau.
Buổi dương cửu⁽¹⁾ cùng nhau hoạn nạn,
Phận đấu thắng⁽²⁾ chẳng dám tham trời;*

(Trích “**Khóc Dương Khuê**” - Nguyễn Khuyến)

* Dương Khuê (1839 – 1902) người làng Vân Đình, tổng Phương Đình, tỉnh Hà Đông (nay là thành phố Hà Nội), đỗ tiến sĩ năm 1868, là bạn thân của Nguyễn Khuyến. Bài thơ được viết năm 1902 khi Nguyễn Khuyến nghe tin Dương Khuê mất.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (1,0 điểm). Xác định thể thơ và nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ

Câu 2 (0,5 điểm). Chỉ ra cách gieo vần trong đoạn thơ:

Câu 3 (1,0 điểm). Nêu ngắn gọn nội dung đoạn thơ

Câu 4 (1,0 điểm). Phân tích ý nghĩa của cách xưng hô “Tôi -Bác” trong đoạn thơ.

Câu 5 (1,5 điểm). Xác định và phân tích tác dụng của 1 biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ:

*Bác Dương thôi đã thôi rồi,
Nước mây man mác ngậm ngùi lòng ta.
Nhớ từ thưở đăng khoa ngày trước,
Vẫn sớm hôm tôi bác cùng nhau;*

Câu 6 (1,0 điểm). Nêu ý nghĩa sâu sắc đoạn thơ đem lại cho em (Trình bày bằng một đoạn văn từ 5-7 câu).

PHẦN II: VIẾT (4.0 điểm)

Câu 2 (4,0 điểm). Là học sinh, em làm thế nào để rèn luyện cho bản thân tính kiên trì? Viết bài văn khoảng 400 chữ bày tỏ suy nghĩ của em.

.....Hết.....

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. Đọc hiểu	1	- Song thất lục bát - Phương thức biểu cảm	0,5 0,5
	2	- Gieo vần linh hoạt: vần chân kết hợp với vần lưng	0,5
	3	- Đoạn thơ thể hiện nỗi đau xót, thương tiếc và cô đơn của tác giả khi người bạn tri kỷ – bác Dương – qua đời.	0,5
		- Thể hiện tình bạn đậm đà, sâu sắc	0,5
	4	- Cách gọi giản dị, mộc mạc ấy gợi nên tình bạn tri kỷ giữa hai người già cùng thời; không có khoảng cách, chỉ còn lại sự đồng cảm sâu sắc và thương mến chân thành. - Làm cho lời thơ như lời trò chuyện giữa hai người bạn tri âm, giúp cảm xúc thương tiếc, buồn đau trước sự ra đi của bạn được bộc lộ tự nhiên, thấm đẫm chất nhân văn và tình người.	0,5 0,5
	5	- HS có thể chỉ rõ BPTT: Nói giảm nói tránh (Bác Dương thôi đã thôi rồi). - Tác dụng: + Biện pháp nói giảm, nói tránh “ <i>Bác Dương thôi đã thôi rồi</i> ” giúp giảm nhẹ nỗi đau mất mát, diễn tả cái chết bằng cách nói tinh tế, nhân văn, thể hiện sự trân trọng và thương tiếc bạn hiền.	0,5 0,75
II. Viết	6	- Về hình thức: viết đủ số lượng câu, diễn đạt đúng ngữ pháp và không mắc lỗi chính tả - Về nội dung: + Qua nỗi đau mất bạn, nhà thơ bộc lộ triết lý nhân sinh sâu sắc: con người cần trân trọng tình bạn, trân trọng cuộc sống, bởi tuổi già và cái chết là quy luật không thể tránh. + Đoạn thơ giúp em biết trân trọng tình bạn hơn	1,0 đ 0,25 0,25 0,5
	1	*Hình thức + Đảm bảo dung lượng 400 chữ + Đúng hình thức bài văn (Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề) * Nội dung a Mở bài: Giới thiệu về chủ đề nghị luận b. Thân bài: - Kiên trì là không bỏ cuộc trước khó khăn, bền bỉ theo đuổi mục tiêu đến cùng. Hai phẩm chất này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau: người có kiên trì sẽ biết kiểm soát bản thân, từ đó có thể kiên trì thực hiện những điều mình đặt ra. Ngược lại, sự kiên trì giúp duy trì thói quen kỷ luật, không dễ dàng chệnh mảng hay buông bỏ. - Trong học tập, kiên trì giúp bản thân không nản lòng khi gặp bài khó, không từ bỏ khi kết quả chưa như mong muốn. Nhờ đó, em có thể tiến bộ từng ngày, đạt được mục tiêu học tập của mình. - Để rèn luyện hai đức tính kiên trì, trước hết em cần xây dựng kế hoạch rõ ràng cho từng ngày, từng tuần và nghiêm túc thực hiện.	4,0 đ 0,25 0,25 0,5 2,5

	Em cũng phải rèn ý chí tự giác, không phụ thuộc vào sự nhắc nhở của cha mẹ hay thầy cô. Khi gặp khó khăn, thay vì than phiền, em cố gắng tìm cách vượt qua, học hỏi từ sai lầm để tiến bộ hơn. Bên cạnh đó, việc đặt ra mục tiêu nhỏ và kiên trì hoàn thành từng bước cũng giúp em hình thành thói quen kỷ luật, bền bỉ lâu dài. c. Kết bài: - Tính kiên trì không tự nhiên có, mà phải được rèn luyện mỗi ngày bằng ý chí và sự cố gắng. Nếu biết giữ vững hai phẩm chất ấy, em tin rằng mình sẽ trở thành một người học sinh có trách nhiệm, tự tin và thành công hơn trong tương lai. <i>* Lưu ý:</i> - Không cho điểm những bài viết có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực, trái pháp luật và trái thuần phong mỹ tục Việt Nam. - Khuyến khích những bài viết thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt hiệu quả, mới mẻ, linh hoạt, sáng tạo.	0,5
--	--	-----

BGH DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TTCM DUYỆT

NGƯỜI RA ĐỀ

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Vũ Thị Thanh Thúy

